TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-DS	*K, ngày 10 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST-DS, ngày 16 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số X, L, Phường Th, Quận B, Thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đơn vị trực thuộc: Ngân hàng N - Chi nhánh huyện K Kon Tum.

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Kon Tum.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ph; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện K Kon Tum (theo Quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022).

- Người được ủy quyền lại của Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện K Kon Tum: Ông Phạm Thanh Ch; Chức vụ - Phó Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện K Kon Tum kiêm Giám đốc Phòng giao dịch K (theo Quyết định về việc ủy quyền lại thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số: 68/QĐ-NHNo.KR ngày 09/02/2023).

- Bị đơn: Chị Đinh Thị H, sinh ngày: x/x/198x;

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền nợ:

Chị Đinh Thị H thừa nhận còn nợ Ngân hàng N - Chi nhánh huyện K Kon Tum - Phòng giao dịch K theo Hợp đồng tín dụng số 5104LAV202001016 ngày 16/7/2020 với số tiền tính đến ngày 31/3/2023 là: 37.165.516 (Ba mươi bảy triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm mười sáu) đồng; Trong đó tiền gốc: 24.550.000 đồng, tiền lãi là 12.615.516 đồng.

2.2. Về nghĩa vụ và phương thức trả nợ:

Chị Đinh Thị H đồng ý trả cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện K Kon Tum - Phòng giao dịch K số tiền vay cả gốc và lãi là: 37.165.516 (Ba mươi bảy triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm mười sáu) đồng, tính đến ngày 31/3/2023 (Trong đó tiền gốc: 24.550.000 đồng, tiền lãi là 12.615.516 đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/4/2023 đến khi bà Đinh Thị H trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng số 5104LAV202001016 ngày 16/7/2020 thành 06 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 30/6/2023, trả số tiền 6.000.000 đồng.

Lần 2: Ngày 30/9/2023, trả số tiền 6.000.000 đồng.

Lần 3: Ngày 30/12/2023, trả số tiền 6.000.000 đồng.

Lần 4: Ngày 30/3/2024, trả số tiền 6.000.000 đồng.

Lần 5: Ngày 30/6/2024, trả số tiền 6.000.000 đồng.

Lần 6: Ngày 30/9/2024, trả toàn bộ số tiền còn lại: 7.165.516 (Bảy triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm mười sáu) đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/4/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 5104LAV202001016 ngày 16/7/2020.

2.3. Về phần án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Đinh Thị H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 929.137 (Chín trăm hai mươi chín nghìn một trăm ba mươi bảy) đồng.

- Ngân hàng N - Chi nhánh huyện K Kon Tum - Phòng giao dịch K không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 918.796 (Chín trăm mười tám nghìn bảy trăm chín mươi sáu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003626 ngày 15/3/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện K.
- TAND tỉnh Kon Tum.
- Chi cục THADS huyện K.
- Các đương sự.
- Lưu HS/VA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Đăng Lễ